

PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG VÀ VẤN ĐỀ HOÀN THIỆN CƠ CHẾ QUẢN LÝ KINH TẾ, QUẢN LÝ XÃ HỘI

PHẠM QUANG NGHỊ*

Qua hai nhiệm kỳ Đại hội gần đây, Đảng ta đều xác định tham nhũng, tiêu cực là một trong bốn nguy cơ của đất nước. Nguy cơ này không chỉ đang cản trở sự phát triển kinh tế - xã hội, làm hư hỏng một bộ phận cán bộ, đảng viên, làm xói mòn lòng tin của nhân dân, mà còn đe dọa sự mất còn của chế độ.

Trong thời gian qua toàn Đảng, toàn dân đã tiến hành cuộc đấu tranh chống tham nhũng khá mạnh mẽ và quyết liệt, tăng cường tuyên truyền, giáo dục, xử lý những người vi phạm, từ kỷ luật hành chính đến cách chức, bỏ tù, tịch thu tài sản, kể cả tử hình một số người, nhưng tình trạng tham nhũng vẫn diễn ra rất phổ biến và nghiêm trọng, gây bất bình trong nhân dân.

Một câu hỏi thường được đặt ra: Tại sao chúng ta đã nói, đã làm khá nhiều mà kết quả vẫn chưa được như mong muốn?

Nhiều người nhất trí nêu lên ba nguyên nhân rất cơ bản dẫn tới tham nhũng. Trước hết, nguyên nhân sâu xa dẫn tới tham nhũng là lòng tham của con người. Thứ hai, là sự sơ hở, lơ là lỏng trong quản lý kinh tế, quản lý xã hội phản ánh trình độ và năng lực quản lý còn nhiều yếu kém, bất cập của chính chúng ta. Thứ ba, là các biện pháp, hình thức giáo dục và xử phạt chưa đủ mức răn đe.

Chúng ta đều biết con người sống trong xã hội nguyên thủy vốn không tham nhũng. Đó là lúc con người làm chung, ăn chung, mỗi người đều hoàn toàn tự nguyện, tự giác lao động hết mình cho tập thể mới có cái để sinh tồn. Con

* TS. Bộ Văn hoá - Thông tin.

người khi đó sống hết sức hoang sơ, mông muội. Trình độ phát triển kinh tế, văn hóa trong xã hội nguyên thủy còn hết sức thấp kém, nhưng xã hội nguyên thủy ấy lại không có tham ô, tham nhũng. Với trình độ phát triển của xã hội lúc bấy giờ trong mỗi con người chưa xuất hiện lòng tham và cũng không có gì để tham. Nhưng từ khi lao động của con người có được sản phẩm thặng dư, tức là có của để dành, thì cũng chính là lúc tham ô, tham nhũng trở thành một hiện tượng, một căn bệnh xã hội, tồn tại song song cùng với sự hình thành và phát triển của Nhà nước. Không phải không có cơ sở khi dư luận nhân dân thường nói, tham nhũng luôn luôn xảy ra với những người có chức, có quyền, nghĩa là những người có vị trí trong bộ máy nhà nước. Thói hư tật xấu của con người là tham nhũng đã tồn tại từ hàng ngàn năm qua, càng ngày quy mô càng lớn, càng phức tạp, phát triển cho đến bây giờ. Và chắc chắn, xã hội loài người chưa thể sớm loại bỏ được tham nhũng để dành như những con nòng nọc cất "cái đuôi", để chuyển từ môi trường sống hoàn toàn dưới nước lên trên cạn.

Đối với loài người, tham nhũng chỉ hoàn toàn mất đi khi trong đời sống xã hội không còn những điều kiện, những nguyên nhân gây ra tham nhũng; lúc tất cả mọi người không chỉ không dám, không thể mà hoàn toàn không cần tham nhũng. Để có thể thực hiện được điều này là cả một quá trình lịch sử hết sức lâu dài.

Không ít người trong chúng ta đã từng nghĩ rằng con người không ước muốn gì hơn là được như lời cầu nguyện của những người Thiên Chúa giáo: "Cầu Chúa cho con được đủ dùng". Nhưng rồi nói chung ham muốn của con người đã không dừng lại ở chỗ đủ dùng. Trong chúng ta cũng có lúc đã từng tin tưởng rằng, bằng phương thức phân phối của cải vật chất mang nặng tính chia đều và bình quân của thời bao cấp, cộng thêm với các bài giáo dục về đạo đức cách mạng, thì xã hội sẽ sớm chia tay với mọi tiêu cực và tham nhũng. Song thực tế đã không diễn ra như vậy, mà con đường phấn đấu tiến tới một xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, không còn tiêu cực, tham nhũng đã và đang vận động, phát triển một cách khó khăn, phức tạp, lâu dài hơn chúng ta nghĩ rất nhiều. Các Mác đã từng chỉ rõ, chỉ đến khi sức sản xuất của xã hội vô cùng phát triển, của cải trong xã hội tuôn ra như nước - và Lênin bổ sung thêm: đến khi con người đem vàng ra làm nhà vệ sinh - chỉ đến khi đó những người cộng sản mới có quyền ghi trên ngọn cờ của mình dòng chữ: "Làm theo năng lực, hưởng theo nhu cầu". Bây giờ của cải trong xã hội, dù đã phong phú hơn, nhưng chưa thể đã đủ để thỏa mãn nhu cầu cho mọi người. Vì thế, để cuộc đấu tranh chống tham nhũng nói riêng, các tệ nạn, tiêu cực xã hội nói chung thu được kết quả, đi

đòi với việc tăng cường giáo dục, xử lý vi phạm, phải đặc biệt coi trọng vấn đề quản lý chặt chẽ và phân phối sao cho thật công bằng của cải của xã hội. Có thể nói rằng, cuộc đấu tranh chống tham nhũng đã và sẽ luôn luôn là cuộc đấu tranh hết sức khó khăn, phức tạp và lâu dài. Không thể có phép màu nào, không thể có chiến dịch nào có thể chỉ "đánh" một trận mà tan được "giặc" tham nhũng. Bởi cuộc đấu tranh bài trừ tham nhũng không chỉ là một cuộc đấu tranh hết sức lâu dài chống lại lòng ham muốn ích kỷ trong mỗi con người (nếu là tham ô, tham nhũng cá nhân), và của nhiều người (nếu là tham ô, tham nhũng tập thể) mà còn là cuộc đấu tranh hết sức khó khăn nhằm hoàn thiện cơ chế quản lý kinh tế - xã hội, quản lý con người, vì mục tiêu xây dựng một xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Đó là một cơ chế hết sức khoa học, phù hợp với trình độ phát triển hết sức cao của lực lượng sản xuất, với phương thức phân phối của cải vật chất, với yêu cầu tổ chức và quản lý xã hội, quản lý con người theo nguyên lý mà Các Mác đã đề ra: Sự tự do của mỗi người là điều kiện cho sự tự do và phát triển của mọi người.

Thực tiễn lịch sử phát triển của xã hội loài người cho thấy, ngay cả với các chế độ xã hội khác, cuộc đấu tranh chống tham nhũng vốn luôn luôn là cuộc đấu tranh vô cùng khó khăn, phức tạp và lâu dài. Với chúng ta khó khăn càng thêm gấp bội, bắt nguồn từ những đặc điểm riêng của chế độ công hữu. Trong chế độ chúng ta, một khối lượng tài sản vô cùng to lớn của xã hội, từ đất đai, tiền vốn, ngân sách, tư liệu sản xuất, tư liệu tiêu dùng... là tài sản của tập thể, của xã hội, nghĩa là của công, nhưng trong ý thức của những con người đang trực tiếp quản lý những tài sản công đó chưa phải ai ai cũng đã thấm nhuần tư tưởng "dĩ công vi thượng". Chúng ta vẫn thấy còn quá nhiều người ngày đêm toan tính tìm mọi cách "chiếm công vi tư"; tìm cách đục khoét tài sản của đất nước làm giàu cho cá nhân. Một số người khác thì tuy không tham ô, tham nhũng cho cá nhân mình nhưng lại thiếu trách nhiệm, buông lơì vai trò quản lý, để mặc cho tài sản, của công bị lãng phí, thất thoát, để cho những kẻ khác mặc sức tham ô, tham nhũng. Một trong những nguyên nhân cơ bản dẫn tới tình trạng ấy, vì tài sản đó là của Nhà nước, của công; và vì cơ chế quản lý của chúng ta cho đến nay chưa đồng bộ, chưa chặt chẽ, chưa đầy đủ để ràng buộc nghĩa vụ, trách nhiệm và quyền lợi của mỗi con người trước những tài sản công ấy. Không ít ý kiến cho rằng, ở nước ta số lượng tài sản công bị thất thoát do lãng phí và thiếu trách nhiệm còn lớn hơn do tham nhũng gây ra rất nhiều.

Một trong vô vàn ví dụ rất tiêu biểu cho tình trạng trên là vụ tham nhũng quy mô lớn xảy ra tại Công ty Bảo hiểm PJICO. Nếu vốn của cơ quan Bảo hiểm PJICO là của tư nhân, chắc chắn đã không có ai lại đại dốt tự nguyện đem chia đôi số tài sản 3,8 tỉ của mình cho phía có tàu bị cháy. Hoặc những người có trách nhiệm mua sắm các vật tư, thiết bị, lựa chọn nhà thầu là chủ các doanh nghiệp tư nhân, thì chắc chắn đã không ai lại tham ô, tham nhũng hoặc thiếu trách nhiệm với đồng vốn và tài sản của chính mình. Đó là một trong những đặc điểm và đồng thời cũng là một trong những khó khăn hết sức to lớn của cuộc đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí trong cơ chế của chúng ta.

Ngoài ra, trong bộ máy của chúng ta, đã và sẽ còn muôn vàn công việc mà bất cứ ai ngồi vào vị trí đó đều được quyền cấp, phát, để từ đó được hưởng hưởng "lộc". Những hành vi tiêu cực đó là sản phẩm tất yếu của cơ chế "xin cho". Với cơ chế đó, dù là người không hề đòi hỏi, những nhiều, hạch sách nhưng vẫn được nhận sự biểu xén, cảm ơn bằng vật chất, tiền bạc. Nó có thể bao gồm cả những người hoàn toàn không cố ý tham nhũng, tiêu cực, lẫn những người cố tình tham nhũng; nhưng về bản chất, đó là những sự mua bán, trao đổi trái phép tài sản, tiền bạc của tập thể, của Nhà nước và là sự chiếm đoạt của cải của xã hội, một sự hưởng lợi bất chính mà nguyên nhân chủ yếu bắt nguồn từ cơ chế quản lý tài sản công ở nước ta còn quá nhiều sơ hở.

Vừa qua, Ban Nội chính Trung ương công bố kết quả nghiên cứu, chỉ ra mười cơ quan trong danh sách tham nhũng. Những cán bộ, công chức làm việc trong các cơ quan đó mặc dù cũng qua tuyển chọn, thi cử, thậm chí trong số đó có những cơ quan còn đưa ra các tiêu chuẩn tuyển lựa chặt chẽ hơn mức bình thường, nhưng vì sao vẫn phát sinh nhiều tiêu cực, tham nhũng? Đa số họ đều là những cán bộ, công chức được học tập, đào tạo trong trường lớp như biết bao người khác. Một số người đã trải qua rèn luyện trong chiến tranh, lập công trong chiến đấu... Song họ vẫn bị dính vào tham nhũng, tiêu cực. Chúng ta không thể không nhận thấy, hiện tượng "tham nhũng, lãng phí tràn lan", ngoài nguyên nhân trực tiếp bắt nguồn từ phẩm chất, đạo đức một bộ phận cán bộ, công chức sa sút, còn có nguyên nhân quan trọng hơn, là do cơ chế quản lý kinh tế, xã hội của chúng ta còn quá nhiều sơ hở, lỏng lẻo, dẫn tới tình trạng rất nhiều người, rất nhiều vị trí công việc người ta có thể dễ dàng chiếm đoạt tiền bạc, của cải của Nhà nước, của nhân dân làm của riêng. Từ những sơ hở, yếu kém, có tính phổ biến ấy, tham nhũng dường như trở thành căn bệnh xã hội, tự động hình thành một cơ chế ngầm, song rất có hiệu lực, để điều tiết một số phân phối, thu nhập trong xã hội. Và rốt cuộc "người bị hại" là những người lương thiện, những người chân chính, những người tốt. Không ít trường hợp nguyên nhân gây nên tham nhũng là từ phía người chạy chức, chạy quyền, chạy

dự án, chạy tội.... chứ không phải do đòi hỏi, ép buộc từ phía người có chức, có quyền. Vì vậy, có thể nói, một trong những nguyên nhân đang làm trầm trọng thêm tình hình tham nhũng ở nước ta hiện nay là do năng lực, kinh nghiệm quản lý kinh tế - xã hội còn quá nhiều yếu kém, sơ hở.

Chúng ta đang đứng trước tình hình, rất nhiều người luôn than phiền, lên án tham nhũng không tiếc lời, nhưng lại rất ít chú tâm làm những điều thiết thực, cụ thể để ngăn ngừa tham nhũng. Rất nhiều người phê phán, lên án tham nhũng ở nơi khác, người khác nhưng không tự mình làm những việc thuộc bổn phận, trách nhiệm, quyền hạn của mình để góp phần bài trừ tham nhũng. Một trong những nguyên nhân dẫn tới tình trạng thờ ơ, tránh né ở một số người lại cũng bắt nguồn từ nguyên nhân cơ chế.

Vì những lẽ đó, Luật phòng, chống tham nhũng vừa được Quốc hội thông qua đặc biệt coi trọng các biện pháp tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát để tham nhũng, lãng phí không có thể xảy ra. Tư tưởng quán xuyên Bộ Luật là coi trọng cả phòng và chống, trong đó phòng ngừa là tư tưởng chủ đạo cực kỳ quan trọng. Phòng để không xảy ra tham nhũng; còn chống là các biện pháp xử lý khi tham nhũng đã xảy ra, đã bị phát hiện. Phòng và chống đều hướng tới mục đích bài trừ tham nhũng. Luật phòng, chống tham nhũng đặt lên hàng đầu các biện pháp đề cao tính dân chủ, công khai, minh bạch trong mọi chế độ, chính sách liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ, trách nhiệm của con người, tạo điều kiện mọi người có thể tham gia kiểm tra, giám sát. Tiếp đến là các biện pháp tuyên truyền, giáo dục và xử lý nghiêm minh những hành vi tham nhũng, với các hình phạt thật nghiêm khắc; coi trọng hơn nữa các biện pháp kinh tế.

Tham nhũng là một phạm trù lịch sử. Giữa các nước, các chế độ xã hội khác nhau, có sự khác nhau về truyền thống lịch sử, đặc điểm văn hóa, điều kiện kinh tế, xã hội, hệ thống pháp luật v.v... Giữa các nước, có thể có những cách nhìn nhận, quan niệm khác nhau về nguồn gốc, nguyên nhân của tình trạng tham nhũng và quy mô, tính chất của nạn tham nhũng. Nhưng quan niệm phổ biến nhất được mọi người thừa nhận là, coi tham nhũng là hành vi của người lợi dụng chức vụ, quyền hạn để tham ô, nhận hối lộ, cố ý làm trái pháp luật vì động cơ vụ lợi, làm thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, của xã hội và nhân dân. Vì vậy, cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng là cuộc đấu tranh được thực hiện ở mọi quốc gia, và ngày nay còn có cả sự phối hợp ở quy mô quốc tế. Trong số các biện pháp mà mỗi quốc gia theo dõi, không có nước nào không coi trọng việc hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách quản lý kinh tế, quản lý xã hội, quản lý con người. Với cơ chế của chúng ta, biện pháp này càng trở nên vô cùng quan trọng. Quản lý tốt thì tham nhũng ít; quản lý kém thì tham nhũng xảy ra nhiều hơn.

Mức độ, tình trạng tham nhũng diễn ra ở mỗi nước tuy khác nhau, nhưng nguyên nhân và các giải pháp chính nói chung đều giống nhau. Trong đó, nước nào cũng phải coi trọng cả phòng và chống; phòng là để ngăn ngừa tham nhũng xảy ra; chống là để xử lý nghiêm minh khi phát hiện ra tham nhũng. Đối với nước ta hiện nay, để phòng và chống có kết quả, vấn đề hoàn thiện cơ chế, chính sách quản lý kinh tế, quản lý xã hội phải được đặt lên hàng đầu trong cuộc đấu tranh chống tham nhũng(**).

Chú thích

Bài đã đăng trên *Tạp chí Cộng sản*, số 2+3/2006.